

Số:354/KH-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý nhà nước và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 28/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý nhà nước và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 576-CV/ĐU ngày 07/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nguyễn Lương Bằng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong bảo đảm an toàn thực phẩm; bảo vệ sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Tăng cường quản lý theo toàn bộ chuỗi thực phẩm, từ sản xuất ban đầu, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đến tiêu dùng. Chủ động nhận diện nguy cơ; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời tội phạm, vi phạm pháp luật; khắc phục tình trạng quản lý phân tán, chồng chéo hoặc bỏ sót cơ sở, địa bàn.

2. Yêu cầu

Xác định công tác bảo đảm an toàn thực phẩm là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phân công rõ việc, rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, tiến độ và trách nhiệm người đứng đầu. Kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn với kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và theo dõi việc khắc phục sau kiểm tra.

Triển khai có trọng tâm, ưu tiên cơ sở, địa bàn có nguy cơ cao, bếp ăn bán trú, bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, giết mổ và điểm kinh doanh thực phẩm tại chợ. Hoạt động kiểm tra, xử lý phải đúng thẩm quyền, trình tự, không gây phiền hà hoặc cản trở hoạt động hợp pháp của cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã; thiết lập cơ chế phối hợp thống nhất giữa cơ quan chuyên môn, Công an xã, Trạm Y tế và các lực lượng liên quan. Từng bước kiểm soát nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung ứng; hạn chế xảy ra ngộ độc thực phẩm, không để vi phạm kéo dài do buông lỏng quản lý hoặc chậm xử lý.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Trong tháng 10/2026, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch; phân công đầu mỗi phụ trách tại các cơ quan, đơn vị; xây dựng, trình ban hành Quy chế phối hợp về quản lý, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm an toàn thực phẩm.

b) Trong quý IV/2026, hoàn thành đợt rà soát ban đầu, lập danh sách và phân loại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn; xác định cơ sở có nguy cơ cao, đơn vị quản lý, nội dung cần kiểm tra. Danh sách được cập nhật thường xuyên khi phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt hoạt động.

c) Các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn bán trú, bếp ăn tập thể hoặc sử dụng suất ăn bên ngoài được hướng dẫn, rà soát việc kiểm soát nhà cung cấp, nguồn gốc thực phẩm, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn và phương án xử lý khi có sự cố.

d) Các phản ánh, tin báo về nguy cơ, dấu hiệu vi phạm được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý hoặc giải quyết kịp thời theo thẩm quyền; các vi phạm phát hiện qua kiểm tra được lập hồ sơ, xử lý hoặc kiến nghị xử lý, theo dõi việc khắc phục.

đ) Duy trì tuyên truyền tại các thôn, trường học, khu vực kinh doanh thực phẩm; tăng cường khả năng nhận biết, lựa chọn thực phẩm an toàn và sự tham gia giám sát của Nhân dân. Hằng năm đánh giá kết quả, xác định các nguy cơ mới để điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện

Tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 19-CT/TU, Công văn số 576-CV/ĐU và Kế hoạch này; trách nhiệm của cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng. Tập trung vào nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng, điều kiện bảo quản, chế biến; nguy cơ từ thực phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chứa chất cấm, hóa chất độc hại và kinh doanh thực phẩm trên mạng.

Đa dạng hóa hình thức qua hệ thống truyền thanh, kênh thông tin chính thức của xã, sinh hoạt cộng đồng và tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở. Công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh sau khi được UBND xã xác định; thông tin cảnh báo phải được kiểm chứng, tránh gây hoang mang hoặc ảnh hưởng không có căn cứ đến tổ chức, cá nhân.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp Trạm Y tế, Công an xã, Phòng Kinh tế, các trường học, trưởng thôn; đề nghị Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp. Thực hiện từ tháng 9/2026 và duy trì thường xuyên.

2. Rà soát, phân loại và quản lý cơ sở theo chuỗi thực phẩm

Lập danh sách cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, giết mổ; hộ kinh doanh thực phẩm; dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; bếp ăn tập thể, bếp ăn bán trú và cơ sở cung cấp suất ăn. Thu thập thông tin về địa điểm, người chịu trách nhiệm, loại hình hoạt động, nguồn cung, phạm vi phân phối, hồ sơ điều kiện hoạt động thuộc diện phải có và lịch sử kiểm tra, xử lý vi phạm.

Phân loại theo lĩnh vực quản lý, mức độ nguy cơ; nhận diện các điểm có khả năng phát sinh vi phạm, nhất là cơ sở cung ứng cho nhiều trường học, bếp ăn đông người, cơ sở giết mổ, khu vực chợ. Không bỏ sót cơ sở nhỏ lẻ hoặc cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận; xác định yêu cầu quản lý phù hợp từng loại hình theo quy định áp dụng.

Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối tổng hợp; Phòng Kinh tế, Trạm Y tế rà soát theo lĩnh vực, phối hợp Công an xã và trưởng thôn. Hoàn thành danh sách ban đầu trong quý IV/2026; cập nhật khi có biến động, phục vụ xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm.

3. Xây dựng cơ chế phối hợp và nâng cao trách nhiệm quản lý

Xây dựng Quy chế phối hợp, xác định rõ đầu mối tiếp nhận thông tin, cơ chế chia sẻ dữ liệu, phối hợp kiểm tra, lấy mẫu khi cần thiết, chuyển hồ sơ, xử lý tình huống khẩn cấp và chế độ báo cáo. Mỗi nhiệm vụ xác định một cơ quan chủ trì; trách nhiệm phối hợp phải phù hợp chức năng, phân cấp và thẩm quyền.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp Công an xã, Trạm Y tế, Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan; thống nhất nội dung phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội; trình UBND xã ban hành trong tháng 9/2026. Rà soát, bổ sung khi có thay đổi về nhiệm vụ hoặc yêu cầu thực tế.

4. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Xây dựng kế hoạch kiểm tra theo mức độ nguy cơ, kết hợp kiểm tra định kỳ và đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm, phản ánh hoặc sự cố. Tập trung nguồn gốc, chứng từ giao nhận, nhãn, hạn sử dụng, điều kiện bảo quản, vận chuyển, sơ chế, chế biến, vệ sinh dụng cụ, nguồn nước, người trực tiếp chế biến và việc thực hiện các điều kiện an toàn thực phẩm áp dụng cho cơ sở.

Kiểm tra có trọng tâm tại bếp ăn trường học, cơ sở cung cấp suất ăn, cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, giết mổ và chợ. Phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên khi nội dung vượt khả năng chuyên môn; việc lấy mẫu, kiểm nghiệm, kết luận phải bảo đảm căn cứ và đúng quy trình.

Lập hồ sơ đối với vi phạm, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền; kiến nghị biện pháp ngăn chặn, khắc phục phù hợp. Không tự ý áp dụng biện pháp đình chỉ, thu hồi, tiêu hủy ngoài thẩm quyền. Theo dõi kết quả khắc phục; chuyển ngay thông tin, tài liệu có dấu hiệu tội phạm cho Công an để giải quyết theo quy định.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu kế hoạch kiểm tra liên ngành; Phòng Kinh tế, Trạm Y tế, Công an xã phối hợp theo lĩnh vực. Triển khai từ quý IV/2026, duy trì hằng năm; xử lý ngay thông tin về nguy cơ cấp bách, không chờ đợt kiểm tra định kỳ.

5. Phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm

Công an xã chủ trì nắm tình hình, nhận diện đối tượng, phương thức, địa bàn có nguy cơ; tiếp nhận, xác minh, giải quyết hoặc chuyển tin báo, tố giác theo thẩm quyền. Tập trung hành vi sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ thực phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, hết hạn sử dụng, chứa chất cấm, hóa chất độc hại và gian lận trong lĩnh vực thực phẩm.

Phối hợp kiểm tra hoạt động kinh doanh thực phẩm qua mạng, mạng xã hội khi có dấu hiệu vi phạm; kịp thời bảo quản, chuyển giao thông tin, tài liệu phục vụ xác minh. Chủ động ngăn chặn nguy cơ hình thành điểm nóng, đường dây, ổ nhóm vi phạm; phối hợp cơ quan chức năng xử lý, không để vụ việc kéo dài do thiếu trao đổi thông tin.

Công an xã phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế và các lực lượng liên quan; thực hiện thường xuyên, tăng cường vào dịp lễ, Tết, thời điểm nhu cầu tiêu dùng thực phẩm tăng cao.

6. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục

Hiệu trưởng, người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trực tiếp về an toàn thực phẩm tại đơn vị. Rà soát hồ sơ và điều kiện thực tế của đơn vị cung cấp; tổ chức lựa chọn, ký kết và thực hiện hợp đồng theo thẩm quyền, chỉ sử dụng thực phẩm, suất ăn đáp ứng yêu cầu. Không coi việc kiểm tra của cơ quan quản lý là sự thay thế trách nhiệm lựa chọn, giám sát nhà cung cấp của nhà trường.

Kiểm soát từ giao nhận, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển đến chia và sử dụng thức ăn; thực hiện kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn. Duy trì hồ sơ truy xuất từng đợt giao nhận; không tiếp nhận thực phẩm không rõ nguồn gốc, hết hạn hoặc có dấu hiệu không bảo đảm an toàn. Phân công người kiểm tra, ghi nhận và xử lý ngay bất thường trong mỗi ngày tổ chức ăn.

Khi phát hiện nguy cơ, ngừng sử dụng lô thực phẩm, suất ăn nghi ngờ trong phạm vi đơn vị; báo ngay UBND xã và Trạm Y tế, phối hợp cơ quan chức năng xử lý. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì hướng dẫn, theo dõi; Trạm Y tế hỗ trợ

chuyên môn. Rà soát ngay sau khi ban hành Kế hoạch, duy trì trong suốt năm học và cập nhật khi thay đổi nhà cung cấp.

7. Tiếp nhận phản ánh và ứng phó sự cố

Thiết lập cơ chế tiếp nhận, ghi nhận thông tin về thời gian, địa điểm, loại thực phẩm, cơ sở liên quan và dấu hiệu bất thường; phân công xử lý, theo dõi kết quả. Bảo vệ thông tin người phản ánh theo quy định; chuyển ngay thông tin có dấu hiệu tội phạm đến Công an xã.

Trạm Y tế chủ trì tham mưu phương án ứng phó sự cố về chuyên môn y tế; phối hợp tổ chức cấp cứu, chuyển tuyến theo tình trạng thực tế, thông báo cơ quan y tế có thẩm quyền và hướng dẫn cơ sở giữ lại mẫu thức ăn, hồ sơ giao nhận, thông tin liên quan phục vụ xác minh. Các đơn vị phối hợp truy xuất nguồn cung, khoanh vùng thực phẩm nghi ngờ, thông tin cảnh báo theo kết luận hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp tình hình, báo cáo lãnh đạo UBND xã; Công an xã phối hợp bảo đảm an ninh, xác minh khi có dấu hiệu vi phạm. Thực hiện ngay khi có thông tin, không chờ kết luận đầy đủ mới báo cáo sự cố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp, lồng ghép với nhiệm vụ chuyên môn và các nguồn hợp pháp khác. Các đơn vị lập dự toán theo nhiệm vụ, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét trong khả năng cân đối; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán đúng quy định, công khai, tiết kiệm. Không huy động khoản đóng góp bắt buộc trái quy định từ cơ sở sản xuất, kinh doanh để phục vụ kiểm tra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Chủ trì rà soát, thống kê, cập nhật danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp quản lý; tổ chức cho các cơ sở ký cam kết thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp triển khai hoạt động kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã bố trí, sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc triển khai Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Chủ trì rà soát, thống kê, cập nhật danh sách các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản; tổ chức cho các cơ sở ký cam kết thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm

- Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý; hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; kịp thời phát hiện và phản ánh các trường hợp vi phạm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm để xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

3. Công an xã

- Chủ động nắm tình hình, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp điều tra, xác minh nguyên nhân các vụ ngộ độc thực phẩm khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình kiểm tra, xử lý các vụ việc liên quan đến an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo phương thức, thủ đoạn vi phạm về an toàn thực phẩm; vận động Nhân dân phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

4. Trạm Y tế xã

- Chủ trì triển khai các hoạt động chuyên môn về phòng chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm; chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phục vụ cấp cứu, điều trị và xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Thành lập đội điều tra xử lý vụ ngộ độc thực phẩm và triển khai thực hiện, đồng thời tổng hợp, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tăng cường giám sát nguy cơ, phát hiện sớm, điều tra, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm; phối hợp kiểm tra chất lượng thực phẩm.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện thông tin phù hợp về các quy định của pháp luật, kiến thức bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Kịp thời phản ánh các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, xử lý vi phạm; tuyên truyền các mô hình, cách làm hiệu quả và khuyến cáo người dân thực hiện các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể trong các nhà trường; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm cho học sinh.

- Chủ động kiểm soát nguồn gốc thực phẩm, nguyên liệu đầu vào; bảo đảm điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ chế biến thực phẩm; phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể của nhà trường.

- Phối hợp với Trạm Y tế tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm cho học sinh, giáo viên.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với các Trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thôn thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện rà soát, cung cấp thông tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thôn; kịp thời phản ánh với UBND xã các trường hợp vi phạm hoặc có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm để xử lý theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm an toàn; giám sát, phản ánh vi phạm, kiến nghị khắc phục bất cập. Gắn nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm với các cuộc vận động, phong trào thi đua; phối hợp biểu dương mô hình, cơ sở chấp hành tốt.

9. Tiến độ, báo cáo và trách nhiệm người đứng đầu

Trong tháng 10/2026: triển khai Kế hoạch, phân công đầu mối, ban hành Quy chế phối hợp và bắt đầu rà soát cơ sở. Trong quý IV/2026: hoàn thành danh sách ban đầu, phân loại nguy cơ, tổ chức kiểm tra trọng điểm và đánh giá kết quả. Từ năm 2027: xây dựng nhiệm vụ hằng năm, cập nhật dữ liệu, duy trì kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo.

Các đơn vị gửi kết quả thực hiện về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 15 của tháng cuối quý; báo cáo năm trước ngày 10/12, cập nhật bổ sung khi có yêu cầu. Nội dung gồm kết quả rà soát, tuyên truyền, kiểm tra, vi

phạm, biện pháp xử lý, kết quả khắc phục, sự cố, khó khăn và kiến nghị. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; thực hiện thời hạn khác khi cơ quan cấp trên yêu cầu.

Vụ việc nghiêm trọng, nghi ngờ ngộ độc thực phẩm hoặc nguy cơ ảnh hưởng nhiều người phải báo cáo ngay bằng phương thức nhanh nhất, sau đó bổ sung bằng văn bản. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả nhiệm vụ được giao; trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, chậm phát hiện, chậm xử lý, bao che hoặc tiếp tay cho vi phạm phải được xem xét, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp. Khó khăn, vướng mắc phát sinh báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (để b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Cát